

### Chương 3:

### Xử LÝ GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG



TS. Huỳnh Hữu Nghĩa

luckerhuynhvn@gmail.com

### Nội dung:



- > Hiểu về các thành phần của giao diện
- Lập trình sự kiện trong Android
- Một số control thông dụng và nâng cao
- Webkit
- Cài đặt đa ngôn ngữ trên ứng dụng Android

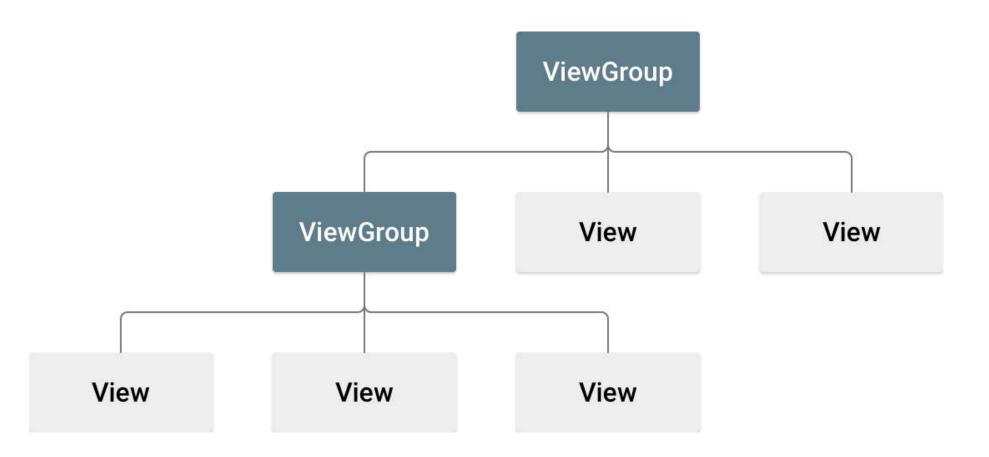
### Các thành phần của giao diện

- Giao diện (UI) của ứng dụng là những cái gì mà người dùng có thể nhìn thấy và tương tác.
- Android cung cấp nhiều thành phần UI được xây dựng sẵn như: các đối tượng bố cục (layout) có cấu trúc và các điều khiển UI cho phép xây dựng UI đồ họa cho ứng dụng.
- Android cũng cung cấp nhiều module UI khác cho các giao diện đặc biệt như dialogs, notifications, và menus.



- Layout xác định cấu trúc hiển thị cho UI (trong Activity). Tất cả các thành phần trong layout được xây dựng kế thừa các đối tượng View và ViewGroup.
- View thường đưa ra một số cái người dùng có thể thấy và tương tác. Trong khi đó, ViewGroup là một nơi chứa không nhìn thấy xác định cấu trúc layout cho View và các đối tượng ViewGroup khác.







- Có 2 cách khai báo Layout:
  - Khai báo các phần tử UI trong XML.
  - Khởi tạo các phần tử layout vào thời điểm chạy.



#### > XML file.

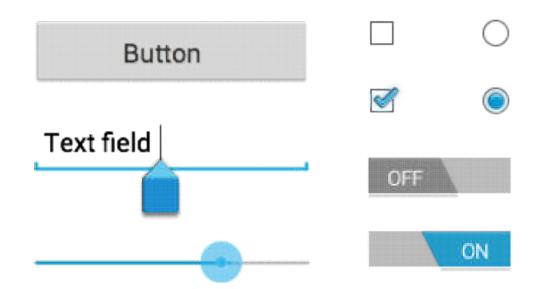
```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
              android:layout_width="match_parent"
              android:layout_height="match_parent"
              android:orientation="vertical" >
    <TextView android:id="@+id/text"
              android:layout_width="wrap_content"
              android:layout_height="wrap_content"
              android:text="Hello, I am a TextView" />
    <Button android:id="@+id/button"
            android:layout_width="wrap_content"
            android:layout_height="wrap_content"
            android:text="Hello, I am a Button" />
</LinearLayout>
```

# Các kiểu Layout

- LinearLayout là một ViewGroup, sắp xếp các đối tượng bên trong theo một hướng duy nhất, chiều dọc hoặc ngang.
- ➤ RelativeLayout là một ViewGroup, canh các đối tượng theo các vị trí liên quan.
- > TableLayout là một View, nhóm các View thành dòng và cột.
- > AbsoluteLayout cho phép chỉ định chính xác của đối tượng.
- ListView là một ViewGroup hiểu thị danh sách các mục...
- ➤ **GridView** là một ViewGroup hiển thị các mục trong một lưới 2 chiều.



Controls đầu vào là các thành phần tương tác trong giao diện người dùng. Android cung cấp nhiều loại control khác nhau như: button, text fields, seek bars, check box, zoom buttons, toggle button, và nhiều hơn.



- Sự kiện (events) là một cách hữu hiệu để thu thập dữ liệu về việc tương tác của người dùng với các thành phần tương tác của ứng dụng. Như bấm nút hoặc chạm vào màn hình.
- Có 3 khái niệm liên quan đến quản lý sự kiện Android:
  - Event Listeners.
  - Event Listeners Registration.
  - Event Handlers

- ➤ Event Listeners: là một giao diện trong lớp View, chứa một phương thức gọi lại duy nhất. Các phương thức sẽ được gọi bởi khung Android khi View listener đã đăng ký được kích hoạt bởi người dùng tương tác trên UI.
- Event Listeners Registration: Đăng ký Event là quá trình xử lý bời trình xử lý sự kiện đăng ký với Event Listener để trình xử lý được gọi khi Event Listener kích hoạt sự kiện.

# **Event Handling**

Event Handlers: khi một sự kiện xảy ra và chúng được đăng ký việc lắng nghe sự kiện cho một sự kiện, việc lắng nghe sự kiện gọi là Event Handlers, nó là phương thức xử lý thực sự sự kiện.



### **Event Handling Examples**

```
hesoa = (EditText) findViewById(R.id.editText hesoA);
hesob = (EditText) findViewById (R.id.editText hesoB);
bt tong = (Button) findViewById(R.id.button Tong);
bt thuong = (Button) findViewById (R.id.button Thuong);
ketqua = (TextView) findViewById(R.id.textView ketqua);
a = Integer.parseInt(hesoa.getText().toString());
b = Integer.parseInt(hesob.getText().toString());
bt tong.setOnClickListener(new View.OnClickListener()
    @Override
    public void onClick(View view) {
        ketqua.setText("Ket qua: " + (a + b));
1);
bt thuong.setOnClickListener((view) → {
        if(b != 0)
            ketqua.setText("Ket qua: " + a/b*1.0f);
        else
            ketqua.setText("Mau so bang 0, nen không chia được.");
1);
```

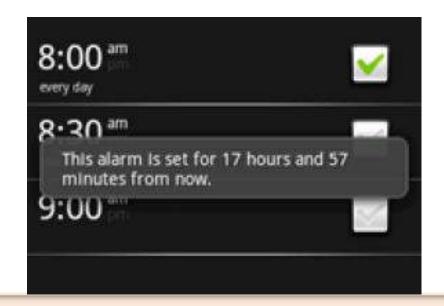
## **Toast and Alert Dialog**

> Toast notification

➤ Alert Dialog



- > A message that pops up on the surface of window.
  - It only fills the amount of space required for the message.
  - The notification automatically fades in and out, and does not accept interaction events.
  - can be created and displayed from an Activity or Service.



## **Toast notification**

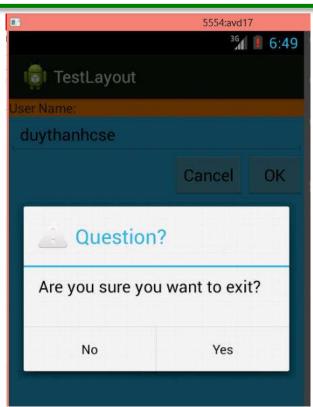
▶Short form

Toast.makeText(context, text, duration).show();

- ▶Use Application Context or Activity context
- ▶2 values for duration: **Toast.LENGTH\_SHORT** to display for a short duration (2 seconds) or **Toast.LENGTH\_LONG** for longer duration (3.5 seconds)



- show critical messages to the user
- information about our application
- Confirm
  - Yes/No message dialog
  - Yes/No Long Message Dialog
- Pick One from a List Dialog
- Pick a number of items from a larger set
- Progress Dialog
- Single choice from a set of choices dialog
- A prompt dialog
- Custom dialog



- > create an instance of AlertDialog.Builder.
  - ✓ activity context
- ➤ setTitle → Sets the title of the pop-up. Just a String
- ➤ setMessage → We can add a message. A String
- > setIcon: passing a Drawable object
  - ✓ R.drawable.icon
- setCancelable (true/flase)

# **Alert Dialog**

- ➤ setNegativeButton → add a simple button (cancel button)
- ➤ setPositiveButton → add a simple button. (OK button)
- ➤ setNeutralButton → button to perform another functionality other than ok or cancel
  - no restrictions on the use of the three buttons, cause the Alert dialog to dismiss
  - they can perform the same functionality the difference is just in logical meaning.
- setOnCancelListener



#### > Add the following statements to the **MainActivity.java** file:

```
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
    TextView tv ketqua;
    Coverride
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity main);
        AlertDialog.Builder mydialog = new AlertDialog.Builder (context; this);
        mydialog.setTitle("Message");
        tv ketqua = (TextView) findViewById(R.id.textView ketqua);
        mydialog.setPositiveButton(text: "Yes", new DialogInterface.OnClickListener() {
            @override
            public void onClick(DialogInterface dialogInterface, int i) {
                tv ketqua.setText("You choice yes.");
        });
        AlertDialog alertDialog = mydialog.create();
        alertDialog.show();
```



> Add the following statements to the MainActivity.java file:

```
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
    TextView tv ketqua;
    Coverride
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView (R.layout.activity main);
        AlertDialog.Builder mydialog = new AlertDialog.Builder (context: this);
        mydialog.setTitle("Message");
        tv ketqua = (TextView) findViewById(R.id. textView ketqua);
        final CharSequence[] items = {"Dô", "Vàng", "Cam"};
        mydialog.setItems(items, new DialogInterface.OnClickListener() {
            Coverride
            public void onClick(DialogInterface dialogInterface, int i) {
                tv ketqua.setText(items[i].toString());
        1);
        AlertDialog alertDialog = mydialog.create();
        alertDialog.show();
```



#### > Radiobutton:

#### > Checkbox:



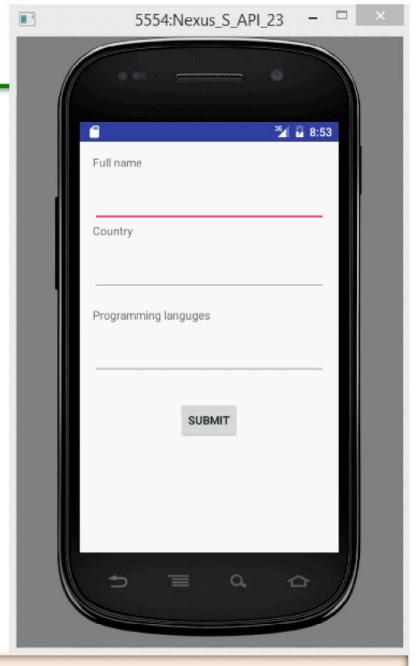
#### > Add the following statements to the **MainActivity.java** file:

```
final CharSequence[] items = {"Đỏ", "Vàng", "Cam"};
final boolean[] arraycheck = {false, false, false};
mydialog.setMultiChoiceItems(items, arraycheck,
        new DialogInterface.OnMultiChoiceClickListener() {
     @Override
     public void onClick(DialogInterface dialogInterface, int i, boolean b) {
         arraycheck[i] = b;
1);
mydialog.setPositiveButton(text: "Yes", new DialogInterface.OnClickListener() {
    @override
    public void onClick(DialogInterface dialogInterface, int i) {
        String st = "";
        for(int j = 0; j < items.length; j++)</pre>
            if(arraycheck[j])
                st += items[j].toString() + "\n";
        tv ketqua.setText(st);
1);
```

- > View
- ➤ TextView, EditView
- ➤ Button, Checkbox, RadioButton
- ImageView
- ScrollView control



AutoCompleteTextView



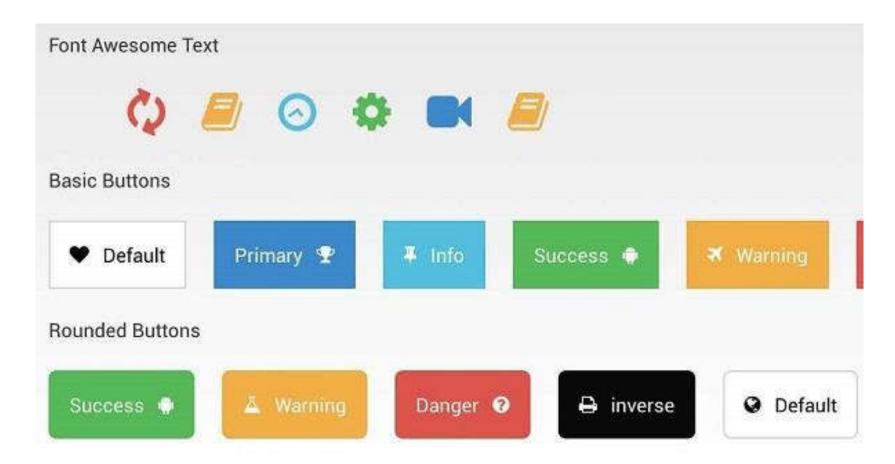


ImageView





#### > ImageButton



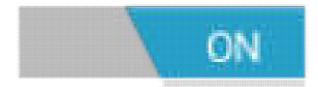


### > ToggleButton



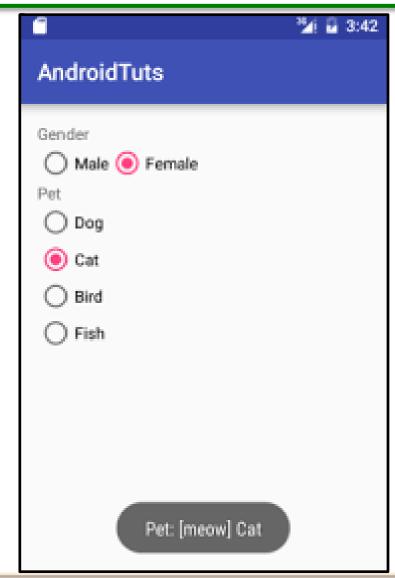






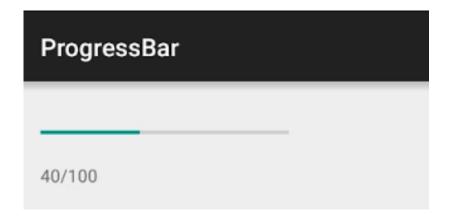


> RadioButton

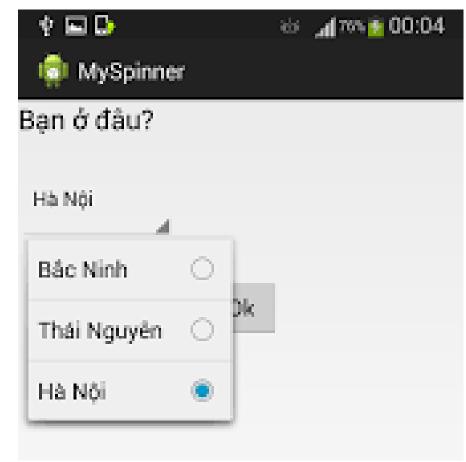




#### ProgressBar

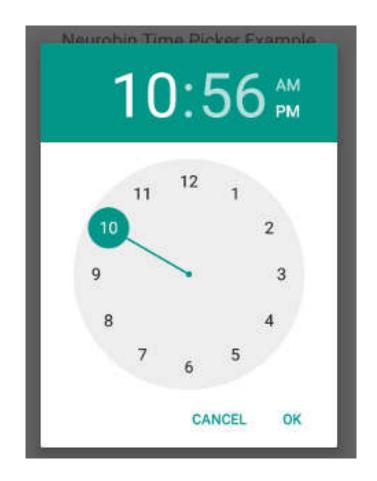


### **Spinner**





#### ➤ TimePicker, DatePicker

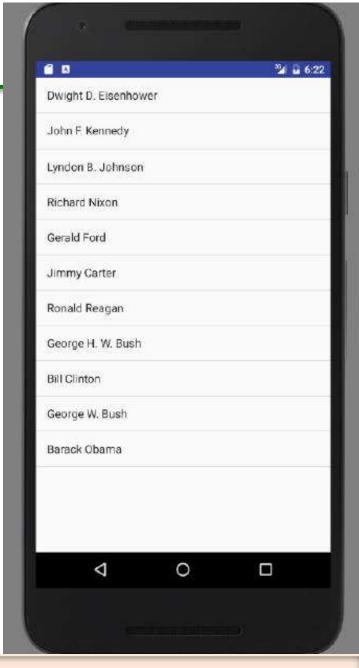




- ListView, Spinner
- SlidingDrawer
- AutocompleteTextView
- ➤ GridView
- > Time Selection, Picture Gallery
- > Tab selector, Menu



- ListView are views that enable you to display a long list of items. In Android, there are two types of list views: ListView and SpinnerView.
- ➤ The ListView display a list of items in a vertically scrolling list.



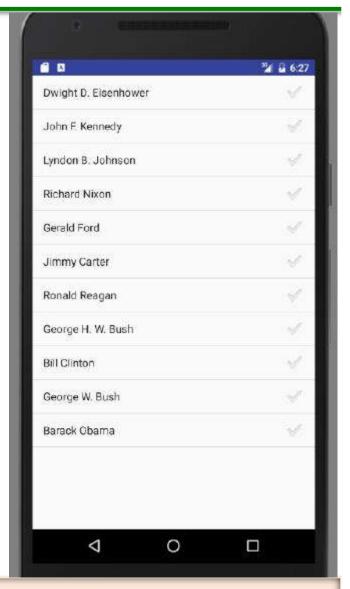
```
String[] presidents = {
        "Dwight D. Eisenhower",
        "John F. Kennedy",
        "Lyndon B. Johnson",
        "Richard Nixon",
        "Gerald Ford",
        "Jimmy Carter",
        "Ronald Reagan",
        "George H. W. Bush",
        "Bill Clinton",
        "George W. Bush",
        "Barack Obama"
};
```



```
/** Called when the activity is first created. */
@Override
public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
    setListAdapter(new ArrayAdapter<String>(this,
            android.R.layout.simple list item 1, presidents));
public void onListItemClick(
        ListView parent, View v, int position, long id)
    Toast.makeText(this,
            "You have selected " + presidents[position],
            Toast.LENGTH SHORT).show();
```

## **Customizing the ListView**

> The ListView is a versatile view that you can further customize.



### **Customizing the ListView**

Add the following to the strings.xml

```
<string-array name="presidents array">
    <item>Dwight D. Eisenhower</item>
    <item>John F. Kennedy</item>
    <item>Lyndon B. Johnson</item>
    <item>Richard Nixon</item>
    <item>Gerald Ford</item>
    <item>Jimmy Carter</item>
    <item>Ronald Reagan</item>
    <item>George H. W. Bush</item>
    <item>Bill Clinton</item>
    <item>George W. Bush</item>
    <item>Barack Obama</item>
</string-array>
```

#### ➤ Modify the MainActivity.java

```
String[] presidents;
/** Called when the activity is first created. */
@Override
public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
   ListView lstView = qetListView();
   lstView.setChoiceMode(ListView.CHOICE MODE MULTIPLE);
   lstView.setTextFilterEnabled(true);
   presidents =
             getResources().getStringArray(R.array.presidents array);
    setListAdapter(new ArrayAdapter<String>(this,
             android.R.layout.simple list item checked, presidents));
public void onListItemClick(
       ListView parent, View v, int position, long id)
   Toast.makeText(this,
           "You have selected " + presidents[position],
           Toast.LENGTH SHORT).show();
```

### Checking which items are selected

> Add the following to the activity\_main.xml file:

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</p>
    android: layout width="fill parent"
    android: layout height="fill parent"
    android:orientation="vertical" >
<Button
    android:id="@+id/btn"
    android:layout width="fill parent"
    android: layout height="wrap content"
    android:text="Show selected items"
    android:onClick="onClick"/>
<ListView
    android:id="@+id/android:list"
    android:layout width="wrap content"
    android: layout height="wrap content" />
</LinearLayout>
```

### **Checking which items are selected**

> Add the following bolded lines to the MainActivity.java file:

```
@Override
public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
    setContentView(R.layout.activity main);
    ListView lstView = getListView();
    lstView.setChoiceMode(ListView.CHOICE MODE MULTIPLE);
    lstView.setTextFilterEnabled(true);
   presidents =
            getResources().getStringArray(R.array.presidents array);
    setListAdapter(new ArrayAdapter<String>(this,
            android.R.layout.simple list item checked, presidents));
```

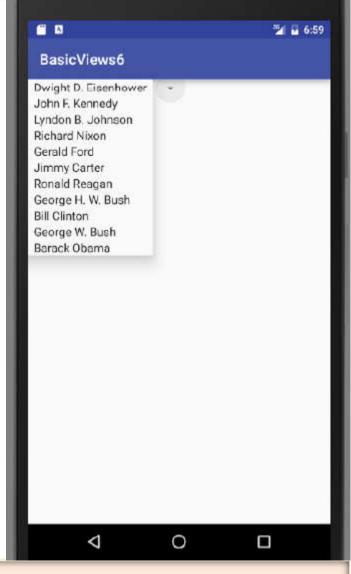


### Checking which items are selected

> Add the following bolded lines to the MainActivity.java file:

```
public void onListItemClick(
        ListView parent, View v, int position, long id)
    Toast.makeText(this,
            "You have selected " + presidents[position],
            Toast.LENGTH SHORT).show();
public void onClick(View view) {
    ListView lstView = getListView();
    String itemsSelected = "Selected items: \n";
    for (int i=0; i<lstView.getCount(); i++) {
        if (lstView.isItemChecked(i)) {
            itemsSelected += lstView.getItemAtPosition(i) + "\n";
    Toast.makeText(this, itemsSelected, Toast.LENGTH LONG).show();
```

- The ListView displays a long list of items in an activity, but you might want the user interface to display other views, meaning you do not have the additional space for a full-screen view, such as the ListView.
- In such cases, you should use the SpinnerView.



Create an Android project and modify the activity\_main.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"
    android:layout_width="fill_parent"
    android:layout_height="fill_parent"
    android:orientation="vertical" >
<Spinner
    android:id="@+id/spinner1"
    android:layout_width="wrap_content"
    android:layout_height="wrap_content"
    android:drawSelectorOnTop="true" />
</LinearLayout>
```

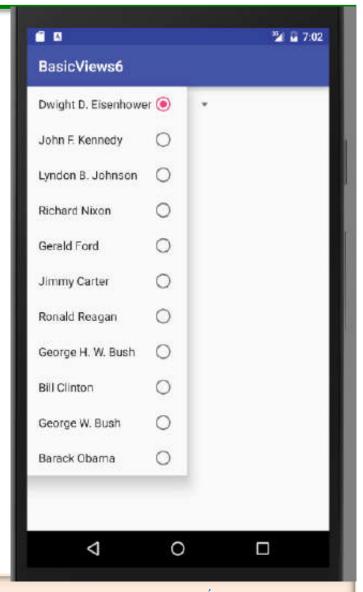
➤ Add the following lines to the **strings.xml** file:

```
<resources>
   <string name="hello">Hello World, BasicViews6Activity!</string>
   <string name="app name">BasicViews6</string>
    <string-array name="presidents array">
        <item>Dwight D. Eisenhower</item>
        <item>John F. Kennedy</item>
        <item>Lyndon B. Johnson</item>
        <item>Richard Nixon</item>
        <item>Gerald Ford</item>
        <item>Jimmy Carter</item>
        <item>Ronald Reagan</item>
        <item>George H. W. Bush</item>
        <item>Bill Clinton</item>
        <item>George W. Bush</item>
        <item>Barack Obama</item>
    </string-array>
</resources>
```

#### > Add the following statements to the MainActivity.java file:

```
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
   String[] presidents;
   /** Called when the activity is first created. */
    @Override
   public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity main);
       presidents =
                getResources().getStringArray(R.array.presidents array);
        Spinner s1 = (Spinner) findViewById(R.id.spinner1);
        ArrayAdapter<String> adapter = new ArrayAdapter<String>(this,
                android.R.layout.simple spinner item, presidents);
        s1.setAdapter(adapter);
        sl.setOnItemSelectedListener(new AdapterView.OnItemSelectedListener()
            @Override
            public void onItemSelected(AdapterView<?> arg0,
                                        View arg1, int arg2, long arg3)
                int index = arg0.getSelectedItemPosition();
                Toast.makeText(getBaseContext(),
                         "You have selected item : " + presidents[index],
                         Toast.LENGTH SHORT).show();
            @Override
            public void onNothingSelected(AdapterView<?> arg0) { }
       });
```

➤ Add the following statements to the MainActivity.java file:





GridView is a ViewGroup that displays items in a twodimensional, scrollable grid.

The grid items are automatically inserted to the layout using a ListAdapter.





- GridView Some properties used to determine the number of columns and their sizes:
  - android:numColumns spells out how many columns there are, or, if you supply a value of auto\_fit, Android will compute the number of columns based on available space and the properties listed below.
  - android:verticalSpacing and its counterpart android:horizontalSpacing indicate how much whitespace there should be between items in the grid.



- GridView Some properties used to determine the number of columns and their sizes:
  - android:columnWidth indicates how many pixels wide each column should be.
  - android:stretchMode indicates, for grids with auto\_fit for android:numColumns, what should happen for any available space not taken up by columns or spacing.



```
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.a</pre>
    xmlns:tools="http://schemas.android.com/t
    android:id="@+id/LinearLayout1"
    android: layout width="match parent"
    android: layout height="match parent"
    android:orientation="vertical"
    tools:context=".GridviewActivity" >
    KTextView
        android: id="@+id/selection"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:background="#8A9D6F"
        android:hint="Slected here" />
    &GridView
        android:id="@+id/gridView1"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:numColumns="3" >
    </GridView>
</LinearLayout>
```





```
Sony
                                                           SamSung
                                                                 Nokia
                                                                       Ericson
public class GridviewActivity extends Activity {
    String arr[]={"Ipad", "Iphone", "New Ipad",
                                                           LG
                                                                 Q-Mobile
                                                                       HTC
                   "SamSung", "Nokia", "Sony Ericson",
                                                                       FPT -
                                                           Blackberry G Phone
                   "LG", "Q-Mobile", "HTC", "Blackberry",
                                                                       Phone
                   "G Phone", "FPT - Phone", "HK Phone"
                                                           HK Phone
                 }:
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity gridview);
        final TextView selection=(TextView)
                 findViewById(R.id.selection);
        final GridView qv=(GridView) findViewById(R.id.qridView1);
        ArrayAdapter<String>da=new ArrayAdapter<String>
                 (this, android.R. layout. simple list item 1, arr);
        qv.setAdapter(da);
        qv.setOnItemClickListener(new AdapterView
                 .OnItemClickListener() {
             public void onItemClick(AdapterView<?> arg0,
                     View arg1, int arg2,
                     long arg3) {
                 selection.setText(arr[arg2]);
        });
```

Q-Mobile

**Ipad** 

Iphone

New Ipad

- Android also supports widgets (DatePicker, TimePicker) and dialogs (DatePickerDialog, TimePickerDialog) for helping users enter dates and times.
- ➤ The **DatePicker** and **DatePickerDialog** allow you to set the starting date for the selection, in the form of a *year*, *month*, and *day*.
- ➤ Each widget provides a callback object (OnDateSetListener or OnDateChangedListener) where you are informed of a new date selected by the user.



- ➤ The widgets TimePicker and TimePickerDialog:
  - ✓ Set the initial **time** the user can adjust, in the form of an **hour** (0 through 23) and a **minute** (0 through 59).
  - ✓ Indicate if the selection should be in **12-hour** mode (with an AM/PM toggle), or in **24-hour** mode.
  - ✓ Provide a callback object (OnTimeChangedListener or OnTimeSetListener) to be notified of when the uer has chosen a new time (which is supplied to you in the form of an hour and minute)

# Time Selection

```
KLinearLayout xmlns:android="http://schemas.androi"
   xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
   android:id="@+id/LinearLayout1"
   android: layout width="match parent"
   android: layout height="match parent"
   android:orientation="vertical"
    tools:context=".TimeSelectionActivity" >
   <TextView
        android:id="@+id/txtdate"
        android: layout width="fill parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:text="" />
   <Button
        android:id="@+id/btnDatePickerDialog"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:text="Show DatePicker Dialog" />
    <Button
        android:id="@+id/btnTimePicker"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
       android:text="Show TimePicker" />
   <Button
        android:id="@+id/btnChronometer"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:text="Show Chronometer" />
    <Button
        android: id="@+id/btnAnalogCloc1"
        android: layout width="match parent"
        android: layout height="wrap content"
        android:text="Analog Clock" />
```



```
public class TimeSelectionActivity extends Activity {
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity time selection);
        doWork();
    }
    public void doWork()
        Button bl= (Button) findViewById(R.id.btnAnalogCloc1);
       bl.setOnClickListener(new OnClickListener() {
            public void onClick(View v) {
                AnalogClock analog=new AnalogClock
                        (TimeSelectionActivity.this);
                ((LinearLayout)findViewById(R.id.mylayout))
                    .addView(analog);
            }
        });
        Button b2= (Button) findViewById(R.id.btnChronometer);
       b2.setOnClickListener(new OnClickListener() {
            public void onClick(View v) {
                Chronometer cro=new Chronometer
                        (TimeSelectionActivity.this);
                ((LinearLayout)findViewById(R.id.mylayout))
                    .addView(cro);
        1):
```

# Time Selection

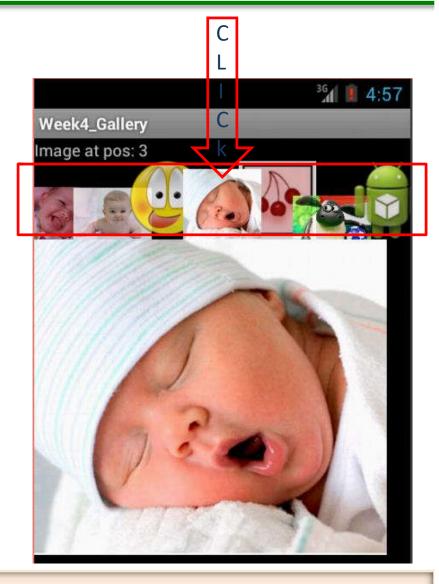
```
Button b3= (Button) findViewById(R.id.btnTimePicker);
b3.setOnClickListener(new OnClickListener() {
    public void onClick(View v) {
        OnTimeSetListener callback=new OnTimeSetListener() {
            public void onTimeSet(TimePicker view,
                    int hourOfDay, int minute) {
                ((TextView)findViewById(R.id.txtdate))
                .setText(hourOfDay +" - "+
                         minute +"@@@"+
                         view.getCurrentHour() +" - " +
                         view.getCurrentMinute());
        }:
        TimePickerDialog time=new TimePickerDialog(
                TimeSelectionActivity.this,
                callback, 11, 30, true);
        time.show();
});
```

```
Button b4= (Button) findViewById(R.id.btnDatePickerDialog);
b4.setOnClickListener(new OnClickListener() {
    public void onClick(View v) {
        OnDateSetListener callback=new OnDateSetListener() {
            public void onDateSet(DatePicker view, int year,
                    int monthOfYear,
                    int dayOfMonth) {
                ((TextView)findViewById(R.id.txtdate))
                    .setText((dayOfMonth+1) +"/"+
                             (monthOfYear+1)+"/"+year);
        };
        DatePickerDialog pic=new DatePickerDialog(
                TimeSelectionActivity.this,
                    callback, 2012, 11, 30);
        pic.setTitle("My Datetime picker");
        pic.show();
});
```



#### **➤ Gallery Widget**:

- The Gallery widget provides a set of options depicted as images.
- Image choices are offered on a contiguous horizontal mode, you may scroll across the image-set





> Demo

- ➤ Menus usually increase the functionality of an app by providing additional operations on a small overlapping panel. Android provides two types of menu known as: options menu and context menu.
  - The options menu is triggered by pressing the hardware menu button on the device, while
  - the context menu is raised by a tap-and-hold on the widget associated to the menu.

- > Options menu and context menu may include:
  - ✓ Text.
  - ✓ Icons
  - ✓ RadioButton
  - √ CheckBox
  - ✓ Sub-menu



```
File: menu_example.xml
                                                                                                  V = 8:00
ml version="1.0" encoding="utf-8"?>
                                                                       Menu Demo
<menu xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">
    <item
                                                                                         Xem danh sách
        android:id="@+id/mnxemds"
        android:title="Xem danh sach">
                                                                                         Sửa dạnh sách
        <menu>
             <item
                                                                                         Xóa danh sách
                 android:id="@+id/mnxemdssv"
                 android:title="Sinh vien"/>
             <item
                                                                                         In danh sách
                 android:id="@+id/mnxemdslh"
                 android:title="Lop hoc"/>
        </menu>
    </item>
    <item
        android:id="@+id/mnsuads"
        android:title="Swa danh sach">
    </item>
    <item
        android:id="@+id/mnxoads"
        android:title="Xóa danh sách">
    </item>
    <item
        android:id="@+id/mninds"
        android:title="In danh sach">
                                                                                      0
                                                                                                 -
    </item>
</menu>
```



#### File: MainActivity.java

```
@Override
public boolean onCreateOptionsMenu (Menu menu) {
    MenuInflater menuInflater = getMenuInflater();
    menuInflater.inflate(R.menu.menu example, menu);
    return true;
@Override
public boolean onOptionsItemSelected(MenuItem item) {
    switch (item.getItemId()) {
        case R.id.mnxemds:
            Toast.makeText( context: this, text: "Xem danh sach", Toast.LENGTH LONG).show();
            return true:
        case R.id.mnxemdssv:
            Toast.makeText(context this, text "Xem danh sach sinh viên", Toast.LENGTH LONG).show();
            return true:
        case R.id.mnsuads:
            // processing here
            return true:
        default:
            return super.onOptionsItemSelected(item);
```



- Webkit Browser
- Permission to access internet
- Browser commands
- HTML + Javascript + android
- Demo find location

- ➤ In Android you can embed the built-in Web browser as a widget in your own activities, for displaying HTML material or perform Internet browsing.
- ➤ The Android browser is based on Webkit, the same engine that powers Apple's Safari Web browser.
- Android uses the WebView widget to host the browser's pages.
- > Applications using the WebView component must request INTERNET permission.

- ➤ The browser will access the Internet through whatever means are available to that specific device at the present time (WiFi, cellular network, Bluetooth-tethered phone, etc.). The WebKit rendering engine used to display web pages includes methods to
  - ✓ navigate forward and backward through a history,
  - ✓ zoom in and out,
  - ✓ perform text searches,
  - ✓ load data
  - √ stop loading and
  - ✓ more.

### **Permission to access internet**

In order for your Activity to access the Internet and load web pages in a *WebView*, you must add the *INTERNET* permissions to your Android Manifest file:

<uses-permission android:name="android.permission.INTERNET"/>



### File: activity\_main.xml

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
<LinearLayout xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android"</pre>
    xmlns:app="http://schemas.android.com/apk/res-auto"
    xmlns:tools="http://schemas.android.com/tools"
    android:layout width="match parent"
    android:layout height="match parent"
    tools:context=".MainActivity">
    <WebView
        android:id="@+id/webview1"
        android:layout width="match parent"
        android:layout height="match parent" />
</LinearLayout>
```



### File: Main\_activity.java

```
public class MainActivity extends AppCompatActivity {
    Coverride
    protected void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
        super.onCreate(savedInstanceState);
        setContentView(R.layout.activity main);
        WebView webview = (WebView) findViewById(R.id.webview1);
        webview.loadUrl("http://www.iuh.edu.vn/");
        webview.getSettings().setJavaScriptEnabled(true);
```

- ➤ If you set the URL to a site whose pages depend on Javascript you may see an empty, white screen.
- > By default Javascript is turned off in WebView widgets.
- If you want to enable Javascript, call:

myWebView.setSettings().setJavaScriptEnabled(true);

> on the WebView instance.

- public void addJavascriptInterface ( Object obj, String interfaceName)
  - ✓ Use this function to bind an object to JavaScript so that the methods can be accessed from JavaScript.

#### > IMPORTANT:

- ✓ Using addJavascriptInterface() allows JavaScript to control your application.
- ✓ This can be a very useful feature or a dangerous security issue.
- ✓ Do not use addJavascriptInterface() unless all of the HTML in this WebView was written by you.

### HTML + Javascript + Android

#### > Advantages offered by Android Development

- ✓ Access to native services on the device, including location services
- ✓ Placement in the Android Market
- ✓ Rapid development using the Android SDK and Eclipse.

#### Advantages offered by Google Maps API

- ✓ Application exists in a server not inside a device.
- ✓ Rapid versioning, removing the requirement for your users to download and install constant updates.
- ✓ More frequent feature additions and bug fixes from Google.
- ✓ Cross-platform compatibility: Using the Maps API allows you to create a single map that runs on multiple platforms.
- ✓ Designed to load fast on Android and iPhone devices.

- WebView2: Passing Objects between Android and JS (goal: create interconnectivity)
- ➤ WebView3: Mapping a fixed location using Google Maps V3 (Pure HTML + JS, just update the server -no need to upgrade ALL devices carrying the application, portability, homogeneous design)
- ➤ WebView4: Passing a real location object to JS draw a map centered at given location (mapping current location, combines two above).

# Hỗ trợ đa ngôn ngữ

- Một ứng dụng có thể được dùng nhiều người trên thế giới với nhiều ngôn ngữ khác nhau.
- Làm thế nào để người dùng sử dụng nhiều ngôn ngữ khác nhau có thể sử dụng được ứng dụng của bạn?
- Android đã hỗ trợ bạn phát triển ứng dụng đa ngôn ngữ (Multiple Language Support) để giải quyết vấn đề trên.

- > Hỗ trợ đa ngôn ngữ trên Android có thể chia làm 2 loại:
  - Úng dụng hỗ trợ đa ngôn ngữ nhưng bản thân ứng dụng không có chức năng chuyển ngôn ngữ. Ngôn ngữ của ứng dụng sẽ thay đổi theo ngôn ngữ của hệ thống.
  - Úng dụng hỗ trợ đa ngôn ngữ có chức năng chuyển đổi ngôn ngữ.
     Ngôn ngữ của ứng dụng sẽ độc lập với ngôn ngữ của hệ thống.

